

## PHỤ LỤC

**Số lượng thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa,  
số thẩm quyền được phân cấp cho địa phương**  
(Kèm theo Công văn số /UBND-TTPVHCC ngày / /2026  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

Số, ký hiệu của Nghị quyết	Lĩnh vực quản lý	TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa			Nhiệm vụ Trung ương phân cấp cho địa phương				
		Tổng số	Cắt giảm	Đơn giản hóa	Tổng số	UBND cấp tỉnh	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn	UBND cấp xã
17/2026/NQ-CP	Nông nghiệp và Môi trường	<b>55</b>	25	30	<b>13</b>		13		
18/2026/NQ-CP	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<b>10</b>	10		<b>14</b>	3		9	2
19/2026/NQ-CP	Công Thương	<b>80</b>	31	49	<b>8</b>	8			
20/2026/NQ-CP	Khoa học và Công nghệ	<b>61</b>	7	54	<b>52</b>	46	5	1	
21/2026/NQ-CP	Y tế	<b>10</b>	4	6	<b>4</b>		4		
22/2026/NQ-CP	Công an	<b>31</b>	20	11	<b>21</b>			21	

23/2026/NQ-CP	Giáo dục và Đào tạo	<b>67</b>	29	38	<b>0</b>				
24/2026/NQ-CP	Quốc phòng	<b>10</b>	2	8					
	Nội vụ	<b>44</b>	2	42					
	Tài chính	<b>54</b>		54					
	Xây dựng	<b>74</b>	19	55	<b>3</b>	1	2		
	Ngoại giao	<b>5</b>		5	<b>2</b>	2			
	Tư pháp	<b>6</b>	3	3					
	Ngân hàng nhà nước	<b>25</b>		25					
<b>Tổng số</b>		<b>532</b>	<b>152</b>	<b>380</b>	<b>117</b>	<b>60</b>	<b>24</b>	<b>31</b>	<b>2</b>

**Ghi chú:** Số liệu kết quả rà soát nêu trên được tính theo số đầu mục các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa và số thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo các Nghị quyết của Chính phủ